

# Quản lý hoạt động ngoài trời cho trẻ ở trường mầm non

*Mai Bé Thảo\**

*\*Học viên cao học, – Trường Đại học Thủ đô Hà Nội*

*Received: 20/10/2024 ; Accepted: 26/10/24 ; Published: 16/11/2024*

**Abstract:** *Outdoor activities are one of the extremely attractive activities for preschool children. Outdoor activities create opportunities for children to interact directly with nature, with animals, plants, and lively social life, through which children's intelligence, aesthetics, ethics, life skills, etc... are developed.*

**Keywords:** *management, outdoor activities*

## 1. Đặt vấn đề

Định hướng chiến lược phát triển giáo dục mầm non (GDMN) trong giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030 là, củng cố và phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phủ khắp địa bàn dân cư, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương. Phát triển GDMN theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế. Địa phương đảm bảo củng cố, duy trì thành quả phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi trên địa bàn. Ngoài ra còn phải chuẩn bị tốt cho trẻ em 6 tuổi vào học lớp 1. Định hướng đến năm 2030 hoàn thành phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo trong phạm vi cả nước.

Trẻ mầm non hiện nay được giáo dục, nuôi dưỡng, phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần. Giáo dục cho trẻ mầm non các kỹ năng cơ bản, cần thiết để làm tiền đề cho giai đoạn phát triển quan trọng của trẻ sau này. Có thể nói, lứa tuổi mầm non là giai đoạn vàng cho sự phát triển của trẻ, đặc biệt là sự hoàn thiện của não bộ. Đây là giai đoạn trẻ cần được chăm sóc trong điều kiện dinh dưỡng đầy đủ, phù hợp, có phương pháp giáo dục hiện đại, có môi trường rèn luyện thể chất hợp lý. Chính những yếu tố này sẽ giúp trẻ hình thành nhân cách tốt, lối sống lành mạnh và trở thành công dân toàn cầu trong tương lai.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Hoạt động ngoài trời cho trẻ ở trường mầm non

HĐNT cho trẻ ở trường MN là quá trình GV thiết kế, tổ chức thực hiện và đánh giá việc thực hiện các HĐNT cho trẻ theo mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

Các HĐNT cho trẻ ở trường MN, gồm hoạt động chơi; hoạt động học; hoạt động lao động. Tổ chức HĐ có chủ định của GV; tổ chức HĐ theo ý thích của trẻ; Tổ chức lễ, hội; hoạt động cá nhân, hoạt động theo nhóm; hoạt động cả lớp.

Dựa trên kế hoạch HĐNT cho trẻ của nhà trường MN, GV thiết kế kế hoạch HĐNT cho trẻ MN của

nhóm, lớp mình phụ trách. Kế hoạch HĐNT của nhóm, lớp, một mặt phải dựa trên kế hoạch chung của nhà trường MN, mặt khác phải phù hợp với đặc điểm phát triển tâm sinh lý của trẻ của nhóm, lớp cụ thể. Kế hoạch HĐNT cho trẻ MN gồm: kế hoạch HĐNT cho trẻ MN trong năm học, kế hoạch HĐNT cho trẻ theo chủ đề/tháng; kế hoạch HĐNT cho trẻ MN của tuần, kế hoạch HĐNT cho trẻ của ngày

### 2.2. Quản lý HĐNT cho trẻ ở trường mầm non

Quản lý HĐNT cho trẻ ở trường MN là hoạt động có chủ đích của hiệu trưởng trường MN tác động đến TTCM và GVMN, nhằm thực hiện mục tiêu QL HĐNT cho trẻ ở trường MN đạt kết quả GD theo mục tiêu đề ra.

Quản lý HĐNT cho trẻ ở trường MN là HĐ có mục đích, có kế hoạch của Hiệu trưởng trường MN tác động đến TTCM và GVMN, nhằm thực hiện mục tiêu QL HĐNT cho trẻ ở trường MN đạt kết quả GD theo mục tiêu đề ra.

Quản lý HĐNT cho trẻ ở trường MN, bao gồm: lập kế hoạch; tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch và kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN

### 2.3. Nội dung QL HĐNT cho trẻ ở trường MN

#### 2.3.1. Lập kế hoạch (LKH) HĐNT cho trẻ ở trường MN

LKH được xem là chức năng đầu tiên của nhà QL. Vai trò của kế hoạch bao gồm: giúp chỉ ra con đường đi tới mục tiêu; làm tăng hiệu quả công việc; giúp tiết kiệm các nguồn lực của tổ chức. do các hoạt động trong tổ chức trở nên rõ ràng, không chồng chéo, hạn chế tối đa việc sử dụng lãng phí nguồn lực; giúp hạn chế rủi ro cho nhà QL; đây còn là cơ sở để nhà QL thực hiện chức năng kiểm tra HĐ

Để QL HĐNT cho trẻ MN đạt hiệu quả thì Hiệu trưởng phải LKH hành động để chỉ đạo TCM và GV thực hiện kế hoạch HĐNT hiệu quả.

Một bản kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN,

thường gồm các nội dung cốt yếu sau đây:

(1) *Mục tiêu*: là những điều trình bày về những điều kiện tương lai mà nếu trở thành hiện thực thì sẽ được chủ thể quản lý xem là đạt yêu cầu hay tối ưu. (2) *Phương án hành động*: là cách thức chuyển hóa các mục tiêu đã được lựa chọn thành kết quả thực tế với mức độ thành công cao nhất. (3) *Nguồn lực cần huy động*: là các nhân tố mà nhà QL có thể sử dụng để hiện thực hóa các mục tiêu và các cách thức HĐ phù hợp thực tế. (4) *Khung thời gian*: Là các mốc thời gian xác định để tiến hành các hoạt động trong bảng kế hoạch và từ đó xác định thời điểm các mục tiêu cần đạt trong tương lai.

Kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN có đặc điểm: Tính khách quan; tính bắt buộc; tính ổn định; tính linh hoạt; tính khả thi; tính rõ ràng. LKH có thể coi như một dự báo, nhà QL cần: (i) có tư duy và hành động chiến lược; (ii) chú trọng vào tương lai; (iii) định hướng hoạt động và tổ chức thực hiện đạt kết quả; (iii) thể hiện sự quan tâm đến các nguồn lực; (iv) quan tâm đến quan hệ hợp tác.

Các bước LKH HĐNT cho trẻ ở trường MN: (i) phân tích bối cảnh môi trường, nhận thức về các văn bản chỉ đạo về GDMN, GD ngoài trời cho trẻ MN; (ii) xác định mục tiêu cho từng loại kế hoạch cụ thể; (iii) xây dựng các phương án và chọn phương án tối ưu theo từng mục tiêu đã xác định; (iv) xây dựng lịch trình các bước tổ chức thực hiện để đạt mục tiêu đề ra; (v) xác định nguồn lực và lập dự toán kinh phí cho các hoạt động cụ thể của kế hoạch; (vii) xác định tiêu chuẩn kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

### 2.3.2. Tổ chức thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN

Tổ chức thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN là những HĐ của Hiệu trưởng thực hiện khâu tổ chức, phân công công việc và giao quyền cho TTCM và bộ phận trong nhà trường để hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đã xác định. HĐ của Hiệu trưởng trường MN khi thực hiện chức năng tổ chức thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN, đó là: (i) thiết kế cơ cấu tổ chức phù hợp với mục tiêu và chức năng nhiệm vụ kế hoạch HĐNT; (ii) xác định các nhiệm vụ và phân công công việc cho các TTCM và bộ phận khác trong nhà trường có liên quan để thực hiện mục tiêu chung; (iii) giao quyền cho những người thực hiện nhiệm vụ để họ có đủ nguồn lực trong việc thực thi các mục tiêu được hiệu trưởng phân quyền.

Vai trò của chức năng tổ chức thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN của Hiệu trưởng gồm:

(i) thiết lập cơ chế hoạt động của tổ chức cho phù hợp các điều kiện hiện có của nhà trường; (ii) đảm bảo cung cấp đủ các nguồn lực để thực thi các mục tiêu quản lý HĐNT ở trường MN; (iii) phối hợp sức mạnh của các bộ phận, các cá nhân trong trường MN thành hợp lực tổng hợp chung để hoàn thành kế hoạch đề ra; (iv) xác định rõ ràng các chức vụ và quyền hạn trong tổ chức khi được hiệu trưởng phân công.

Đặc trưng của tổ chức thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN, đó là: Hiệu trưởng thực hiện quá trình dự kiến phân công lao động cho các bộ phận và cá nhân trong nhà trường; xác lập quan hệ quyền hạn và trách nhiệm của các bộ phận, cá nhân cụ thể để họ thực thi nhiệm vụ; Hiệu trưởng làm rõ mức độ phân quyền của Hiệu trưởng đối với TTCM và GVMN HĐNT cho trẻ ở trường MN.

Quy trình phân công công việc của Hiệu trưởng trong việc thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN, gồm các khâu: (i) phân tích công việc, mô tả công việc; (ii) xác định công việc và mục tiêu cần phân công thực hiện; (iii) xác định người thực hiện công việc; (iv) hướng dẫn thực hiện công việc; (v) kiểm tra, giám sát việc thực hiện công việc; (vi) đo lường, đánh giá kết quả thực hiện công việc; (vii) điều chỉnh kế hoạch phân công.

Nguyên tắc giao quyền thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN của Hiệu trưởng là: (i) quyền hạn phải tương xứng với trách nhiệm; (ii) thiết lập hệ thống kiểm soát quyền lực hợp lý; (iii) chỉ giao quyền cho cấp dưới trực tiếp; (iv) đề cao sự tự nguyện của cấp dưới; (v) sẵn sàng giúp đỡ, động viên khích lệ cấp dưới hoàn thành công việc được giao; (vi) giao quyền theo chức năng, nhiệm vụ; (vii) giao quyền theo cấp bậc.

### 2.3.3. Chỉ đạo thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường mầm non

Chỉ đạo là chỉ huy, ra lệnh cho các bộ phận trong nhà trường thực hiện những nhiệm vụ để bảo đảm việc HĐNT cho trẻ diễn ra đúng hướng, đúng kế hoạch, tập hợp và phối hợp các lực lượng GD sao cho đạt hiệu quả. Chức năng chỉ đạo trong QL HĐNT cho trẻ ở trường MN là cơ sở để phát huy các động lực cho việc thực hiện các mục tiêu quản lý HĐNT cho trẻ trong trường MN và góp phần tạo nên chất lượng, hiệu quả cao cho các hoạt động này. Chỉ đạo có vai trò cùng với chức năng tổ chức để hiện thực hóa mục tiêu của HĐNT cho trẻ.

Để thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ trong trường MN hiệu quả, đáp ứng mục tiêu, nguyên tắc, nội dung, phương pháp và hình thức của hoạt động

GD, Hiệu trưởng thực hiện một nội dung như:

Chỉ đạo họp giao ban định kì các lực lượng đã được phân công

Chỉ đạo hoạt động của tổ chuyên môn (TCM): chỉ đạo các TCM triển khai kế hoạch HĐNT cho trẻ theo chủ đề GD; từng khối nhóm, lớp trao đổi thống nhất mức độ nội dung, hình thức hoạt động nhằm làm cho HĐNT phù hợp tâm sinh lý lứa tuổi, đáp ứng nhu cầu, hứng thú và khả năng của trẻ. Trên cơ sở đó, GVMN tổ chức các HĐNT cho trẻ phù hợp với trẻ của nhóm, lớp mình.

#### 2.3.4. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN

Kiểm tra, đánh giá (KTĐG) việc tổ chức thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN là một quá trình đo lường kết quả HĐ này của nhà trường, KTĐG việc thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN có ba vấn đề quan trọng như sau: thiết lập các tiêu chuẩn về HĐNT cho trẻ ở trường MN theo mục tiêu kế hoạch đề ra; đo lường việc thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN bằng các tiêu chuẩn xác định; xây dựng và thực thi các giải pháp nhằm điều chỉnh các sai lệch qua công tác KTĐG việc thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN.

(1) Đặc điểm của KTĐG việc thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ ở MN: (i) Hoạt động KTĐG luôn tồn tại trong toàn bộ quy trình QL HĐNT cho trẻ ở trường MN; (ii) KTĐG là một quá trình không thể tách rời hoạt động QL HĐNT cho trẻ ở trường MN; (iii) KTĐG được xây dựng trên cơ sở mục tiêu đã xác lập trên kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN; (iv) KTĐG nhằm chỉ ra các sai lệch của thực tế so với mục tiêu trong kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN; (v) KTĐG nhằm thực hiện sự phản hồi trong quản lý HĐNT cho trẻ ở trường MN;

(2) Vai trò của KTĐG việc thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN: (i) KTĐG là phương thức thể hiện quyền hạn và trách nhiệm của Hiệu trưởng trong việc QL HĐNT cho trẻ ở trường MN; (ii) KTĐG giúp Hiệu trưởng nắm được tiến độ thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN; (iii) KTĐG cung cấp thông tin và làm cơ sở cho việc đánh giá quyết định QL của Hiệu trưởng trong QL HĐNT cho trẻ ở trường MN; (iv) KTĐG giúp thúc đẩy sự kết nối giữa Hiệu trưởng và TCM, GVMN trong tổ chức thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN; (v) KTĐG giúp Hiệu trưởng ứng phó được với sự thay đổi của môi trường QL HĐNT cho trẻ ở trường MN;

Quy trình KTĐG việc thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN, gồm:

(1) Thiết lập tiêu chuẩn KTĐG phải bám sát mục tiêu kế hoạch đưa ra;

(2) Thực hiện quy chuẩn KTĐG đã xây dựng, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, công khai trong thực hiện;

(3) Đánh giá tiêu chuẩn kiểm tra có đảm bảo đánh giá đúng mục tiêu kế hoạch không, và điều chỉnh quy chuẩn khi cần thiết để đảm bảo mục tiêu của kiểm tra và mục tiêu thực hiện nhiệm vụ quản lý.

### 3. Kết luận

HĐNT là một trong những HĐ cơ bản của trẻ ở trường MN, được trẻ yêu thích. Qua HĐ này trẻ được tiếp xúc trực tiếp, được thực hành, trải nghiệm trong MTTN (cỏ cây, hoa lá, các con vật, các hiện tượng kì thú của thiên nhiên) và môi trường xã hội với nhiều hình thức khác nhau: qua trò chơi, qua HĐ học tập qua lao động,...qua đó nhân cách trẻ phát triển toàn diện. Để HĐNT cho trẻ ở trường MN đạt hiệu quả, Hiệu trưởng cần phải làm tốt công tác QLHĐ này của nhà trường.

Để QL HĐNT cho trẻ ở trường MN đạt hiệu quả, Hiệu trưởng cần phải thực hiện tốt các chức năng QL của mình trong việc tổ chức HĐ này cho trẻ ở trường MN. Đó là: Lập kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN; tổ chức thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN; chỉ đạo thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN và KTĐG thực hiện kế hoạch HĐNT cho trẻ ở trường MN.

### Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thị Lan Anh (2013), *Biện pháp phát huy tính tích cực nhận thức của trẻ 5 - 6 tuổi về các hiện tượng tự nhiên qua hoạt động ngoài trời*, Tạp chí Giáo dục, số 313, kì 1 tháng 7 năm 2013, tr 29 - 31.

2. Lê Thị Kim Anh (2016), *Định hướng phát triển năng lực trí tuệ thông qua các hoạt động trải nghiệm ở môi trường xung quanh*, Tạp chí GD, số đặc biệt tháng 12/2016.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009), *Chương trình GDMN* (Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009). Hà Nội

4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2010), Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 07 năm 2010 *Quy định về Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi*. Hà Nội

5. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2010), Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 *Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN*; Hà Nội